

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số: 48 /2019/HSST

Ngày 14/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Trần Thị Lệ Thanh*
- *Các hội thẩm nhân dân :*
 - 1. Ông Phạm Mạnh Cường;**
 - 2. Ông Phùng Văn Thị;**
- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà : Bà Vi Thị Năm - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba .*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Bằng - Kiểm sát viên.*

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba - tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/HSST ngày 28/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-HS ngày 04/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân B** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam

- Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1981.

- Nơi ĐKKTT và chỗ hiện nay: Khu 4, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: không.

- Trình độ học vấn: Lớp 6/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Bố: Nguyễn Xuân Đ - SN 1939.

- Mẹ: Nguyễn Thị S - SN 1950, hiện đều ở xã K, huyện T.

- Anh chị em ruột: Có 05 người, lớn nhất SN 1975, nhỏ nhất SN 1988, bị can là thứ ba.

- Vợ: Bùi Thị H - SN 1984, hiện ở xã K, huyện T.

- Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013.

- Tiền án + Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/6/2019 , hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. *Hôm nay có mặt tại phiên toà.*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Vi Văn A - sinh năm 1952.

Trú tại: Khu 12 xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 07h10 ngày 07/6/2019, tại khu 15, xã Đ, huyện T, Công an huyện Thanh Ba phối hợp với chính quyền địa phương, phát hiện Vi Văn A - sinh năm 1952, trú tại khu 12, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ, đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Thanh Ba đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Vi Văn A, thu giữ: 01 xi lanh bằng nhựa loại 3ml/cc, bên trong bơm dính chất dung dịch màu hồng, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng kích thước 3,5 x 5cm, 01 vỏ ống thuốc tân dược hiệu Novocain. Vi Văn A khai nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy Heroin bằng hình thức tiêm chích thì bị phát hiện. Về nguồn gốc ma túy sử dụng để tiêm chích là do A mua của anh B có vợ tên là H nhà ở khu 4, xã K, huyện T.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba ra lệnh và khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân B - sinh năm 1981, ở khu 4, xã K, huyện T. Kết quả khám xét thu giữ: 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng nghi là chất ma túy Heroin, phát hiện thu giữ dưới viên gạch lát nền tại vị trí từ cửa xuống gian bếp phía bên phải theo hướng nhà.

01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa 01 gói nilon màu hồng, bên trong lớp nilon có 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là chất ma túy Heroin, phát hiện thu giữ tại khe tường tiếp giáp cửa từ nhà xuống gian bếp phía bên phải theo hướng nhà.

01 gói nilon màu hồng bên trong lớp nilon có 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là chất ma túy Heroin, phát hiện thu giữ tại mặt bàn gỗ kê dưới gầm cầu thang nhà Nguyễn Xuân B. Cùng một số giấy tờ, đồ vật có liên quan và số tiền 1.100.000 đ (Một triệu một trăm nghìn đồng)

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ của Vi Văn A và 03 gói nhỏ vật chứng thu giữ tại nhà ở của Nguyễn Xuân B nghi là chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số: 694/KLGĐ, ngày 10/6/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ xác định:

- *Dung dịch màu hồng bơm dính trong 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc, chứa bên trong bì niêm phong số 01 (Bì ghi vật chứng thu giữ của Vi Văn A) gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Heroin*

- *Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 03 gói giấy bên trong bì niêm phong số 02 (Bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Xuân B) gửi giám định là ma túy. Có tổng khối lượng là 0,157 gam, loại Heroin. Heroin số thứ tự 9 Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. (tại BL số 37)*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân B khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên B nảy sinh ý định đi mua ma túy về bán kiếm lời và để có ma túy sử dụng cho bản thân. Ngày 17/5/2019, B gọi điện từ số 0982 794 xxx cho một người đàn ông tên là L nhà ở xã S, huyện Đ có số điện thoại 0988 499 xxx hỏi mua ma túy, L đồng ý và hẹn gặp ở đoạn đường quốc lộ 2 gần khu công nghiệp S, huyện Đ. Sau đó B điều khiển xe mô tô BKS: 19U2 - xxxx từ nhà ở đến nơi hẹn. Khi gặp nhau B đưa cho L số tiền 300.000đ, L đưa bán cho B 01 gói ma túy để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, B mở ra kiểm tra thấy 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng. Sau đó B đem về nhà dùng tay chia gói ma túy mua được thành 05 gói nhỏ gói vào các mảnh giấy đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng cát giấu ở nhà. B đã sử dụng 02 gói ma túy cho bản thân. Ngày 28/5/2019, bán cho Vi Hữu T - SN 1974 ở khu 6, xã Đ 02 gói lấy số tiền 300.000đ, ngày 31/5/2019 bán cho T 01 gói lấy số tiền 100.000 đ, việc mua bán đều diễn ra tại đoạn đường trước Nhà văn hóa khu 4, xã K.

Ngày 02/6/2019, B tiếp tục dùng số điện thoại nêu trên gọi điện cho L hỏi mua 500.000đ ma túy, L hẹn B đến đoạn đường quốc lộ số 2 gần cổng khu công nghiệp S, huyện Đ. Khi đến điểm hẹn L điện thoại cho B bảo để tiền ở ven đường. B đã để tiền xuống ven đường và đi tiếp khoảng 200m thì L điện thoại cho B bảo quay lại vị trí để tiền mà lấy ma túy. B quay lại thấy có một vỏ bao thuốc lá Thăng Long, tin tưởng bên trong có ma túy nên B nhặt lấy đem về nhà. Tại nhà B mở vỏ bao thuốc lá Thăng Long thấy bên trong có một gói giấy màu trắng, chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroin. B dùng tay chia gói ma túy thành 10 phần rồi gói bằng 10 mảnh giấy, trong đó có một số mảnh giấy có một mặt màu trắng bạc, một số mảnh giấy có một mặt màu vàng, 10 gói ma túy đó có gói B gói thêm bên ngoài bằng lớp nilon màu hồng hoặc lớp giấy màu trắng rồi cất giấu ở các vị trí trong nhà. B đã lấy 05 gói ma túy sử dụng cho bản thân. Ngày 03 và 05/6/2019, B đã bán cho Vi Văn A - SN 1952, trú tại khu 12, xã Đ, 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 100.000 đ/01 gói. Việc mua bán diễn ra tại đoạn đường trước cổng Nhà văn hóa khu 2 và tại nhà ở của B ở xã K. Số ma túy còn lại chưa kịp sử dụng và bán thì bị phát hiện thu giữ.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Vi Văn A đến làm việc, A khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy phù hợp với lời khai của B. Mục đích mua các gói ma túy Heroin để sử dụng cho bản thân và A đã sử dụng hết. Tiến hành đối chất giữa Vi Văn A và B, cả 2 người đều thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu ở trên. Còn Vi Hữu T, đã nhiều lần xác minh, triệu tập nhưng T không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra đã tách hành vi của T để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Vi Văn A có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 05/7/2018 Công an huyện Thanh Ba đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điều 21 Nghị định số 167/CP của Chính phủ.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã phối hợp với Tập đoàn Viễn thông Viettel Phú Thọ xác định số điện thoại 0988 499 xxx là của Bùi Công L - SN 1993, trú tại thôn 9, xã V, huyện Đ. Nhưng hiện nay L không có mặt tại địa phương. Vì vậy Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân B, do hiện nay B đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Nên ngày 23/7/2019 Công an huyện Thanh Ba đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Viettel bên trong lắp sim số 0383 897 xxx thu giữ của Vi Văn A và 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO trong lắp sim số 0982 794 xxx thu giữ của Nguyễn Xuân B, là công cụ A và B sử dụng vào việc phạm tội. Chiếc xe mô tô BKS: 19U2 - xxxx thu giữ khi khám xét nơi ở của B, quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Xuân B làm phương tiện đi lại. Trong đó có sử dụng vào việc đi mua ma túy của Luận và bán ma túy cho A. Giấy chứng minh nhân dân là giấy tờ tùy thân của B. Về số tiền 1.100.000đ thu giữ của B, trong đó có 200.000đ là tiền bán ma túy cho A mà có, số tiền còn lại 900.000đ do B lao động tích cóp được. Còn các loại vật chứng khác thu giữ của A và B là các đồ vật có liên quan đến việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSTB ngày 28/10/2019 của VKSND huyện Thanh Ba đã truy tố Nguyễn Xuân B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” căn cứ điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự .

Tại phiên toà hôm nay Nguyễn Xuân B đã thành khẩn khai nhận hành vi: Ngày 02/6/2019, B đã đến khu vực xã S, huyện Đ mua 01 gói ma túy Heroin của một người đàn ông có tên là L trú tại thôn 9, xã V, huyện Đ với tổng số tiền là 500.000đ, đem về nhà ở xã K, huyện T sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện kiếm lời. Ngày 03/6 và 05/6/2019, B bán trái phép chất ma túy cho Vi Văn A 02 lần, thu lợi bất chính số tiền 200.000đ. Ngoài ra bị cáo còn tàng trữ 0,157 gam heroin ngày 07/6/2019 để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo không có lời tranh luận, bào chữa nào khác.

Đại diện viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Xuân B từ 07(bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1,2 điều 47, khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: - Tịch thu để tiêu hủy 02 bì niêm phong số 694/KLGĐ ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Bì số 01: Hoàn trả lại 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc; Bì số 02: Hoàn lại 0,117 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước của Nguyễn Xuân B số tiền 200.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tịch thu bán xung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động các loại kèm sim gồm: 01 điện thoại di động hiệu Viettel bên trong lắp sim số 0383 897 xxx (của A); 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO trong lắp sim số 0982 794 xxx (của B).

- Trả lại cho Nguyễn Xuân B 900.000đ, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S110 biển kiểm soát 19U2-xxxx, 01 chứng minh nhân dân số 131289xxx mang tên Nguyễn Xuân B, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân B tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan và vật chứng thu được của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Xuân B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b. Phạm tội 02 lần trở lên;

...

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là căn nguyên của nhiều tệ nạn xã hội, phá hoại hạnh phúc gia đình, làm gia tăng tình hình mất trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với người đàn ông tên L ngày 02/6/2019; bán trái phép chất ma túy để kiếm lời vào ngày 03 và 05/6/2019 cho Vi Văn A, tàng trữ 0,157 gam heroin để sử dụng và bán kiếm lời ngày 07/6/2019, bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy của Nhà nước. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận do bị nghiện ma túy nên đã mua ma túy của L ngày 02/6/2019; tàng trữ 0,157 gam heroin để sử dụng, bán kiếm lời và đã bán ma túy cho Vi Văn A 02 lần vào ngày 03 và 05/6/2019; Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ

pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó vụ án cần phải được đưa ra xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu lao động để có thu nhập hợp pháp. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. không phải chịu tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công, do đó bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ đã nêu, Hội đồng xét xử đã cân nhắc thấy rằng cần thiết phải xử phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung : Khoản 5 điều 251 BLHS qui định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Song xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

- 02 bì niêm phong số 694/KLGD ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Bì số 01: Hoàn trả lại 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc; Bì số 02: Hoàn lại 0,117 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 mảnh giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng kích thước 3,5 x 5cm, 01 vỏ ống thuốc tân dược hiệu Novocain thu giữ của Vi Văn A cần tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 chiếc điện thoại di động kèm sim của B, A là phương tiện để bị cáo và các đối tượng liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu bán xung quỹ nhà nước.

- Cơ quan điều tra đã thu giữ của B 01 chứng minh nhân dân, 01 xe mô tô và 1.100.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Trong đó có số tiền 200.000đ bị cáo bán ma túy cho A cần tịch thu xung quỹ nhà nước. Đối với chứng minh nhân dân và số tiền 900.000đ là tiền bị cáo lao động hợp pháp mà có, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo. Đối với xe mô tô bị cáo có dùng khi đi mua , bán ma túy với

L, A nhưng là tài sản chung của vợ chồng dùng làm phương tiện đi lại hàng ngày vì thế cần trả lại cho bị cáo. Các tài sản được trả lại cho bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với một người đàn ông tên là L ở xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ đã bán ma túy cho B vào ngày 02/6/2019. Hiện nay L không có mặt ở địa phương, do vậy Cơ quan điều tra tách riêng hành vi của người đó, tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau là phù hợp.

Đối với Vi Hữu T là người mua ma túy của B. Hiện nay T không có mặt ở địa phương, do vậy Cơ quan điều tra tách riêng hành vi của T, tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau là phù hợp.

Trong vụ án này đối với Vi Văn A là người đã sử dụng ma túy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với A là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo B phải nộp theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; khoản 1,2 Điều 106, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt : ***Nguyễn Xuân B 8 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”***, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy 02 bì niêm phong số 694/KLGD ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Bì số 01: Hoàn trả lại 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc; Bì số 02: Hoàn lại 0,117 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng kích thước 3,5 x 5cm, 01 vỏ ống thuốc tân dược hiệu Novocain

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước của Nguyễn Xuân B số tiền 200.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

-Tịch thu bán xung quỹ Nhà nước 02(hai) điện thoại di động các loại kèm sim gồm:

01 điện thoại di động hiệu Viettel bên trong lắp sim số 0383 897 xxx (của A); 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO trong lắp sim số 0982 794 xxx và 0989818xxx (của B).

- Trả lại cho Nguyễn Xuân B 900.000đ, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S110 biển kiểm soát 19U2-xxxx và 01 chứng minh nhân dân số 131289xxx mang tên Nguyễn Xuân B, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc Nguyễn Xuân B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- VKS huyện, tỉnh
- Thi hành án
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện, tỉnh
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Bị cáo, LQ
- UBND xã Khải Xuân.

Trần Thị Lệ Thanh